TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 22/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Giang Thị Thúy Thu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Thọ;
Bà Hoàng Thị Kim Phượng.

-Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Trần Đức Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2025/TLST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Minh H**,(tên gọi khác: Không), Sinh năm 2000; tại xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm, xã G, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Đức S và bà: Trần Thị Q; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án: Bản án số 93/2024/HS-ST ngày 05/6/2024 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 11/10/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình ra Quyết định giải quyết kH nại, kiến nghị, kháng nghị số 01/2016/QĐ-PT, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng; (đã được xóa).

+ Bản án số 46/2021/HS-ST ngày 29/9/2021, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (đã được xóa).

+ Ngày 05/12/2023 Công an huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên ra quyết định xử phạt hành chính số 128/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; (đã được xóa).

Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2025 đến ngày 10/10/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

* Bị hại: Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1958; Địa chỉ: tổ dân phố P, phường H, tỉnh Ninh Bình; (vắng mặt);

* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1987 (vắng mặt);

* Người chứng kiến: Ông Trần Trung Đ, sinh năm 1964; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Ngày 02/10/2025 Đặng Minh H được nhận vào làm thuê cho Cửa hàng kinh doanh đồ dùng một lần của ông Nguyễn Trường G. Do không có tiền tiêu xài, ngày 03/10/2025 Đặng Minh H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông G. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H chuẩn bị 01 áo chống nắng kẻ sọc ca rô màu nâu đen giấu trong áo đang mặc, 01 đôi găng tay vải màu trắng cất trong túi quần dài màu xám cùng 02 thanh sắt (một thanh dài khoảng 25 cm, thân dẹt, đầu có hình tròn đường kính khoảng 02 cm; một thanh dài khoảng 25 cm, thân dẹt, đầu cong dạng xà cầy) bỏ vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 35B3 - 00018, dùng khẩu trang che biển số đi từ nhà H đến cửa hàng của ông G. Trên đường đi, H lấy áo chống nắng ra mặc. Khi đến gần cửa hàng, H để xe trên vỉa hè, trước cửa công ty LILAMA (cách cửa hàng khoảng 20 mét) rồi đi bộ tới nhà ông G. Biết ông G không ở nhà, không khóa cửa nhà kho nên H kéo cửa cuốn chui vào bên trong nhà kho sau đó chui tiếp qua chiếc giá để hàng (ở bên trái cửa cuốn) để đi sang cửa hàng số 108 đường Hoàng Diệu, cùng tổ dân phố Phúc Sơn, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình - nơi ông G kinh doanh (nhà số 106 và 108 thông nhau). H đi đến bàn thu ngân ở tầng 1 dùng 02 thanh sắt mang theo cậy mở khóa ngăn kéo lấy 05 cọc tiền gồm nhiều mệnh giá từ 1000 đồng đến 100.000 đồng, H cầm trên tay các cọc tiền rồi tiếp tục đi lên tầng 2, vào phòng đầu tiên bên phải, thấy cánh cửa tủ bàn máy tính mở hé, H mở tủ, thấy bên trong có 1 cọc tiền gồm các mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 100.000 đồng. H lấy toàn bộ số tiền này rồi quay xuống tầng 1 theo lối cũ đi ra chỗ để xe mô tô. H bỏ toàn bộ số tiền vừa lấy được vào cốp xe rồi điều khiển xe về nhà. Khi đi qua cầu Gián Khẩu, H vứt 02 thanh sắt và đôi găng tay xuống sông Hoàng Long. Về đến nhà, H kiểm đếm số tiền vừa trộm cắp được tổng cộng 37.568.000 đồng (ba mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Sáng

04/10/2025, H dùng số tiền 33.500.000 đồng (ba mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) mua 01 xe mô tô Honda Vision của anh Phạm Xuân L, số tiền còn lại H tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, ông Nguyễn Trường G đã xem lại video giám sát an ninh tại cửa hàng, nghi vấn Đặng Minh H là người đã thực hiện hành vi trộm cắp. Ngày 06/10/2025, ông G đã có đơn trình báo đến Công an phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Cùng ngày, Công an phường Hoa Lư triệu tập H lên làm việc, H viết đơn xin đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp và giao nộp 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 35B3 - 00018; 01 xe mô tô Honda Vision màu xám không lắp biển kiểm soát, 01 áo chống nắng kẻ ca rô màu đen, 01 đôi dép lê màu đen, trên dép có chữ "NI+KE" màu trắng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Minh H, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành xác định hiện trường, sao trích 03 đoạn video ghi lại hành vi trộm cắp tài sản của Đặng Minh H từ hệ thống camera an ninh nhà ông Nguyễn Trường G vào 01 thẻ nhớ có đặc điểm màu đen phía trên thẻ nhớ có chữ "Micro SD và gửi giám định. Tại kết luận giám định số 1763/KL-KTHS ngày 19/11/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép hay chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 tệp tin video lưu trữ trong thẻ nhớ gửi giám định.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại cho anh Trần Văn L1 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 35B3 - 00018 và chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Ninh Bình: 01 xe mô tô Honda Vision màu xám không lắp biển kiểm soát, 01 áo chống nắng kẻ ca rô màu đen, 01 đôi dép lê màu đen, trên dép có chữ "NI+KE" màu trắng để giải quyết cùng vụ án.

Quá trình điều tra Đặng Minh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản cáo trạng số 26/CT- VKS-KV1, ngày 15/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình truy tố bị cáo Đặng Minh H ra trước Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên toà:

- Bị cáo Đặng Minh H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp số tiền 37.568.000 đồng của ông Nguyễn Trường G và dùng số tiền 33.500.000 đồng mua xe mô tô của anh L, số tiền còn lại bị cáo tiêu sài cá nhân hết. Xe bị cáo mua của anh L có đăng ký xe mang tên Đinh Thị Thanh T và có biển số 35B2-465.05. Bị cáo đã tháo biển số mang giấy tờ xe đến nhờ anh L đăng ký chuyển tên sang bị cáo nhưng không gặp sau

đó bị cáo không nhớ đã để biển số xe và giấy tờ ở đâu. Do vậy khi Công an thu giữ thì xe không có biển số và giấy đăng ký xe. Đến nay bố bị cáo đã nói với bị cáo về việc tìm thấy và đang giữ biển số xe, giấy đăng ký xe mô tô đang bị thu giữ. Bị cáo đồng ý để bố bị cáo bồi thường số tiền 37.500.000 đồng cho ông G thay cho bị cáo. Do bị cáo đã bồi thường cho bị hại nên đề nghị trả lại xe mô tô cho bị cáo; Bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo chống nắng, 01 đôi dép lê màu đen thu của bị cáo do không có giá trị sử dụng.

- Tại Đơn đề nghị ngày 13/01/2026 bị hại là ông Nguyễn Trường G trình bày: ngày 12/01/2026 ông Đặng Đức S (bố bị cáo H) bồi thường thay cho H số tiền là 37.500.000 đồng cho ông. Ông không yêu cầu đền bù khắc phục gì thêm và mong muốn Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho H. Ông đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa đồng thời giao nộp 01 giấy biên nhận về việc ông S đã bồi thường cho ông số tiền 37.500.000 đồng.

- Tại Đơn đề nghị ngày 13/01/2025 ông Đặng Đức S (bố bị cáo H) trình bày: H mong muốn gia đình hỗ trợ khắc phục hậu quả cho bị hại nên gia đình ông đã bồi thường cho ông G số tiền 37.500.000 đồng thay cho H. Ông tìm thấy bên ngoài nhà ông 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 35 005080 ngày 08/11/2024 mang tên Đinh Thị Thanh T + biển kiểm soát 35B2-465.05. Ông S giao nộp bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 35B2-465.05. Do gia đình đã trả tiền cho bị hại nên đề nghị Tòa án trả lại xe mô tô cho bị cáo H.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: bị cáo Đặng Minh H phạm tội " Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Đặng Minh H từ 18 - 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/10/2025.

- Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo chống nắng kẻ ca rô màu đen, 01 đôi dép lê màu đen, trên dép có chữ "NI+KE" màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo Đặng Minh H 01 xe mô tô Honda Vision màu xám không lắp biển kiểm soát.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Phần tranh luận: Bị cáo Đặng Minh H nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với bản tự khai, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, 03 tệp video ghi lại hành vi trộm cắp tài sản của Đặng Minh H từ hệ thống camera an ninh nhà ông Nguyễn Trường G, biên bản xác định hiện trường + sơ đồ hiện trường + bản ảnh, lời khai của bị hại, người làm chứng, người chứng kiến...Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Tối ngày 03/10/2025, Đặng Minh H lợi dụng sơ hở của ông Nguyễn Trường G đi ra ngoài không khóa cửa nhà kho, đã kéo cửa cuốn đi thông từ nhà kho số 106 sang nhà số 108, đều ở đường Hoàng Diệu, tổ dân phố Phúc Sơn, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình lén lút trộm cắp số tiền 37.568.000 đồng của ông Nguyễn Trường G tại ngăn kéo quầy thu ngân tầng 1 và ngăn tủ bàn máy tính tầng 2. Đặng Minh H đã dùng số tiền 33.500.000 đồng mua xe mô tô, số tiền còn lại H tiêu sài cá nhân hết. Sau đó bị cáo bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

.....

* Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu sài bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần phải xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Về nhân thân: bị cáo 02 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, 1 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng nên là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/9/2021 bị cáo bị kết án 24 tháng tù về tội Trộm

cắp tài sản, chưa được xóa án tích; ngày 05/6/2024 bị cáo bị kết án 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự chưa được xóa án tích; Mặc dù bị cáo 2 lần bị kết án chưa được xóa án tích nhưng lần kết án năm 2024 giá trị tài sản trộm cắp là 500.000 đồng nên đã sử dụng lần kết án năm 2021 làm tình tiết định tội; lần phạm tội này bị cáo thực hiện với lỗi cố ý nên được xác định là tái phạm theo quy định tại Điều 53 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đầu thú khai báo hành vi trộm cắp nên được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm minh áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[3] Các vấn đề khác:

[2.1] Đối với anh Phạm Xuân L, sinh năm 1987, trú tại: Thôn T, xã G, tỉnh Ninh Bình, là người bán chiếc xe Honda Vision BKS 35B2 - 465.05 cho bị cáo H: quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Đinh Thị Thanh T. Chị T xác nhận đã bán chiếc xe cho anh L nên là tài sản hợp pháp của anh L. Ngày 04/10/2025 anh L bán chiếc xe cho bị cáo H với giá 33.500.000 đồng, đã bàn giao xe có lắp biển số và đăng ký xe cho bị cáo H. Anh L không biết số tiền mua xe do bị cáo H trộm cắp mà có nên không vi phạm, xác định việc mua bán xe mô tô giữa bị cáo H và anh L đã hoàn thành.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Đặng Minh H đã trộm cắp số tiền 37.568.000 đồng của ông Nguyễn Trường G. Trong giai đoạn xét xử ông Đặng Đức S (bố bị cáo) đã bồi thường cho ông G số tiền 37.500.000 đồng, ông G viết giấy xác nhận đã nhận số tiền 37.500.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải đền bù khắc phục gì thêm. Như vậy số tiền gia đình bị cáo bồi thường cho ông G còn thiếu 68.000 đồng, ông G không có yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.3] Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 35B3 - 00018 thu giữ của bị cáo H: Qua xác minh, xe đăng ký mang tên Trần Văn L, sinh năm 1998, nơi thường trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Ninh Bình, là em rể bị cáo H. Do anh L thường xuyên đi làm xa, không sử dụng xe nên đã cho bị cáo H mượn làm phương tiện đi lại, anh L không biết bị cáo H sử dụng xe để trộm cắp tài sản nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe trên cho anh Lịch là đúng quy định.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Vision màu xám số máy JK02E-3577478, số khung RLHJK0355RY238530 không lắp biển kiểm soát thu giữ của bị cáo H: như đã phân tích tại mục [2.1], chiếc xe khi anh L bán cho bị cáo có BKS 35B2-465.05, chứng nhận đăng ký xe mang tên Định Thị Thanh T. Ông Đặng Đức S (bố bị cáo) là người đang giữ giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe. Tuy số tiền mua xe là số tiền do bị cáo trộm cắp mà có nhưng gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên xác định hậu quả của hành vi phạm tội đã được khắc phục, quyền lợi ích hợp pháp của bị hại đã được đảm bảo. Chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, không phải là công cụ, phương tiện dùng trực tiếp để thực hiện hành vi phạm tội đồng thời cũng không còn là tài sản do phạm tội mà có tại thời điểm xét xử nên căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xét thấy không có căn cứ để tịch thu sung quỹ nhà nước mà cần trả lại cho bị cáo Đặng Minh H.

- Đối với 01 áo chống nắng kẻ ca rô màu đen, 01 đôi dép lê màu đen, trên dép có chữ "NI+KE" màu trắng thu giữ của bị cáo H: đây là các tài sản bị cáo đã mặc, đi trong quá trình trộm cắp. Đây không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Bị cáo không yêu cầu lấy lại và đề nghị tiêu hủy nên tịch thu tiêu hủy các tài sản này.

- Đối với 01 đôi găng tay vải màu trắng cất trong túi quần dài màu xám cùng 02 thanh sắt (một thanh dài khoảng 25 cm, thân dẹt, đầu có hình tròn đường kính khoảng 02 cm; một thanh dài khoảng 25 cm, thân dẹt, đầu cong dạng xà cầy) là công cụ bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản, bị cáo đã vứt khi đi qua cầu Gián Khẩu, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thấy, nên không có căn cứ xem xét, xử lý được.

[2.4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[3]Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có kH nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Điều 106; Điều136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1 - Tuyên bố: Bị cáo Đặng Minh H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

2 - Xử phạt: bị cáo Đặng Minh H 02 (hai) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06/10/2025.

3 - Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Trường G không yêu cầu bị cáo Đặng Minh H bồi thường thêm số tiền 68.000 đ (sáu mươi tám nghìn đồng) đã bị trộm cắp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4 - Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Đặng Minh H: 01 xe mô tô Honda Vision màu sơn xám, số máy JK03E-3577478, số khung RLHJK0355RY238530 không lắp biển kiểm soát.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo chống nắng kẻ ca rô màu đen, 01 đôi dép lê màu đen, trên dép có chữ "NI+KE" màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2025 giữa Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Ninh Bình).

4 - Về án phí: Bị cáo Đặng Minh H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5 - Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Giang Thị Thúy Thu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 1 - NB;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- THAHS;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.